

Số: 2112 /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định phân cấp quản lý viên chức; Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

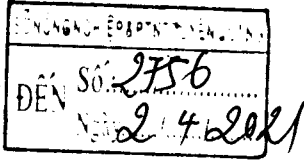
Căn cứ Thông báo số 62a-TB/TU ngày 31/12/2020 của Thường trực Tỉnh ủy về tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2020;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020, như sau:

**I. Chỉ tiêu tuyển dụng:** 1.178 chỉ tiêu, gồm:



**1. Sự nghiệp giáo dục: 671 chỉ tiêu, trong đó:**

- Cấp học Mầm non: 148 chỉ tiêu.
- Cấp học Tiểu học: 287 chỉ tiêu.
- Cấp học Trung học cơ sở: 185 chỉ tiêu.
- Cấp học Trung học phổ thông: 51 chỉ tiêu.

**2. Sự nghiệp y tế: 357 chỉ tiêu.****3. Sự nghiệp khác: 150 chỉ tiêu.**

*(Có biểu chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng và các chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển dụng của từng cơ quan, đơn vị kèm theo)*

**II. Điều kiện người đăng ký dự tuyển, ưu tiên trong tuyển dụng, phương thức tuyển dụng****1. Điều kiện dự tuyển**

Người dự tuyển vào làm viên chức phải có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đủ điều kiện quy định tại Điều 22, Luật Viên chức.

**2. Ưu tiên trong tuyển dụng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

**3. Phương thức tuyển dụng****3.1. Xét tuyển****3.1.1. Đối tượng xét tuyển**

- Những người được cử đi học theo chế độ cử tuyển của tỉnh đã tốt nghiệp có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao của tỉnh, quy định tại Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao;

chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo nâng cao trình độ sau đại học, giai đoạn 2017 - 2021 và Nghị quyết số 15/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Người đang hợp đồng làm giáo viên mầm non theo Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ trong định mức đã được cấp có thẩm quyền cho ý kiến; có năng lực, trình độ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng (đối với giáo viên cấp học Mầm non).

### *3.1.2. Nội dung và hình thức xét tuyển*

Thực hiện theo quy định tại Điều 11, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, việc xét tuyển được thực hiện theo 02 vòng:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Thời gian phỏng vấn: 30 phút (trước khi phỏng vấn, thí sinh dự tuyển có không quá 15 phút chuẩn bị). Thang điểm: 100 điểm.

### *3.1.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức*

Thực hiện theo quy định tại Điều 12, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

## **3.2. Thi tuyển**

### *3.2.1. Đối tượng thi tuyển*

Thi tuyển đối với các trường hợp đủ điều kiện dự tuyển viên chức theo quy định, bao gồm cả các trường hợp đã dự xét tuyển nhưng không đạt (trừ vị trí việc làm hết chỉ tiêu tuyển dụng do người dự xét tuyển đã trúng tuyển).

### *3.2.2. Hình thức, nội dung và thời gian thi tuyển*

Thực hiện theo quy định tại Điều 9, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể việc thi tuyển được thực hiện theo 02 vòng:

a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi gồm 2 phần:

+ Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút.

+ Phần II: Ngoại ngữ (tiếng Anh), 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

Người dự thi không phải thi phần tin học do tổ chức thi trắc nghiệm trên máy vi tính theo quy định. Không phúc khảo kết quả đối với bài thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi viết.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: 180 phút; thang điểm: 100 điểm.

*3.2.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức*

Thực hiện theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

### **III. Hồ sơ dự tuyển và thời gian nhận hồ sơ dự tuyển**

#### **1. Hồ sơ dự tuyển**

Mỗi thí sinh dự tuyển chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng; hồ sơ gồm có:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ).

- Văn bản, giấy tờ chứng nhận thuộc đối tượng xét tuyển (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

- 05 phong bì dán tem, có ghi địa chỉ, số điện thoại của thí sinh dự tuyển hoặc người nhận thay.

Hồ sơ dự tuyển phải đủ các thành phần nêu trên. Hồ sơ không đủ thành phần nêu trên hoặc nộp từ 02 hồ sơ dự tuyển vào các vị trí tuyển dụng khác nhau tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng là hồ sơ không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

#### **2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển**

##### **2.1. Thời gian nhận hồ sơ**

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức hoặc Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang.

##### **2.2. Địa điểm nhận hồ sơ**

Tại Phòng Tổ chức cán bộ, Văn phòng, Phòng Nội vụ, cơ quan Tổ chức - Nội vụ các cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng.

#### **IV. Lệ phí tuyển dụng**

Thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, nộp phí tuyển dụng theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

#### **V. Thời gian thực hiện**

Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hoàn thành việc tuyển dụng trong quý III năm 2021.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng: Căn cứ kế hoạch tuyển dụng được phê duyệt, tổ chức tuyển dụng viên chức thuộc cơ quan, đơn vị đảm bảo đúng tiến độ và theo đúng quy định (đối với cơ quan, đơn vị ít chỉ tiêu tuyển dụng có thể phối hợp với các cơ quan, đơn vị khác có chỉ tiêu tuyển dụng để tổ chức thi vòng 1 trên máy vi tính theo quy định). Kết thúc đợt tuyển dụng, báo cáo kết quả với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ).

2. Sở Nội vụ: Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đoàn giám sát tuyển dụng viên chức năm 2020; đôn đốc, kiểm tra việc tuyển dụng của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Nhà nước và của tỉnh hiện hành. Tổng hợp kết quả tuyển dụng của các cơ quan, đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang, Sở Thông tin và Truyền thông: Đăng tải, đưa tin, thông báo các thông tin về tuyển dụng viên chức năm 2020 trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trên sóng phát thanh, truyền hình và trên Báo Tuyên Quang theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan cung cấp phần mềm thi trắc nghiệm trên máy tính đối với môn kiến thức chung và môn ngoại ngữ (tiếng Anh) theo quy định.

5. Đoàn giám sát tuyển dụng viên chức của tỉnh: Giám sát chặt chẽ quá trình tuyển dụng viên chức năm 2020 của các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định.

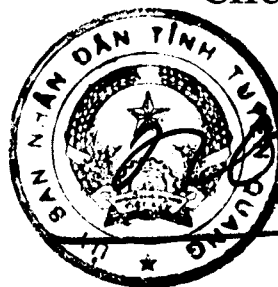
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:* 

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. (M.Hà-25)

**CHỦ TỊCH**



  
**Nguyễn Văn Sơn**

**BIỂU KẾ HOẠCH TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM 2020***(Kèm theo Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng chỉ tiêu	Vị trí việc làm, chức danh	Yêu cầu về trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>671</b>		
<b>I</b>	<b>Cấp học Mầm non</b>	<b>148</b>		
<b>1</b>	<b>Huyện Lâm Bình</b>	<b>2</b>		
1.1	Trường Mầm non Xuân Lập	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
1.2	Trường Mầm non Hồng Quang	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
<b>2</b>	<b>Huyện Chiêm Hóa</b>	<b>30</b>		
2.1	Trường Mầm non Minh Quang	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
2.2	Trường Mầm non Phúc Sơn	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
2.3	Trường Mầm non Xuân Quang	5	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
2.4	Trường Mầm non Kiên Đài	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
2.5	Trường Mầm non Phú Bình	9	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
2.6	Trường Mầm non Yên Lập	3	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
2.7	Trường Mầm non Linh Phú	5	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
2.8	Trường Mầm non Trung Hòa	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
2.9	Trường Mầm non Trung Hà	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
2.10	Trường Mầm non Tân An	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
<b>3</b>	<b>Huyện Hàm Yên</b>	<b>18</b>		
3.1	Trường Mầm non Bạch Xa	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
3.2	Trường Mầm non Minh Khương	3	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
3.3	Trường Mầm non Minh Dân	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
3.4	Trường Mầm non Bình Xa	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non

<b>Số TT</b>	<b>Tên cơ quan, đơn vị</b>	<b>Số lượng chỉ tiêu</b>	<b>Vị trí việc làm, chức danh</b>	<b>Yêu cầu về trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo</b>
3.5	Trường Mầm non Minh Hương	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
3.6	Trường Mầm non Yên Phú	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
3.7	Trường Mầm non Tân Yên	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
3.8	Trường Mầm non Bằng Cốc	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
3.9	Trường Mầm non Thành Long	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
3.10	Trường Mầm non Thái Hòa	4	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
3.11	Trường Mầm non Đức Ninh	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
<b>4</b>	<b>Huyện Yên Sơn</b>	<b>26</b>		
4.1	Trường Mầm non Đội Bình	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
4.2	Trường Mầm non Nhữ Hán	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
4.3	Trường Mầm non Mỹ Bằng	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
4.4	Trường Mầm non Thắng Quân	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
4.5	Trường Mầm non Tứ Quận	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
4.6	Trường Mầm non Lục Hành	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
4.7	Trường Mầm non Chiêu Yên	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
4.8	Trường Mầm non Quý Quân	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
4.9	Trường Mầm non Trung Trục	3	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
4.10	Trường Mầm non Xuân Vân	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
4.11	Trường Mầm non Tân Tiến	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
4.12	Trường Mầm non Tiến Bộ	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
4.13	Trường Mầm non Đạo Viện	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
4.14	Trường Mầm non Trung Sơn	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
4.15	Trường Mầm non Kim Quan	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non



Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng chỉ tiêu	Vị trí việc làm, chức danh	Yêu cầu về trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo
4.16	Trường Mầm non Hùng Lợi	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
4.17	Trường Mầm non Trung Minh	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
<b>5</b>	<b>Huyện Sơn Dương</b>	<b>26</b>		
5.1	Trường mầm non Cấp Tiến	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
5.2	Trường mầm non Chi Thiết	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
5.3	Trường mầm non Đại Phú	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
5.4	Trường mầm non Đồng Quý	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
5.5	Trường mầm non Đông Thọ	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
5.6	Trường mầm non Hoa Sen	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
5.7	Trường mầm non Hồng Lạc	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
5.8	Trường mầm non Hợp Hòa	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
5.9	Trường mầm non Ninh Lai	3	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
5.10	Trường mầm non Phúc Ứng	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
5.11	Trường mầm non Sơn Nam	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
5.12	Trường mầm non Tân Thanh	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
5.13	Trường mầm non Thiện Kế	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
5.14	Trường mầm non Trường Sinh	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
5.15	Trường mầm non Vân Sơn	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
5.16	Trường mầm non Vĩnh Lợi	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
<b>6</b>	<b>Thành phố Tuyên Quang</b>	<b>46</b>		
6.1	Trường Mầm non An Khang	2	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
6.2	Trường Mầm non Đội Cấn	3	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
6.3	Trường Mầm non Hoa Phượng	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng chỉ tiêu	Vị trí việc làm, chức danh	Yêu cầu về trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo
6.4	Trường Mầm non Hoa Sen	4	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
6.5	Trường Mầm non Hưng Thành	4	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
6.6	Trường Mầm non Hương Sen	4	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
6.7	Trường Mầm non Kim Phú	5	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
6.8	Trường Mầm non Lương Vượng	3	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
6.9	Trường Mầm non Nông Tiến	4	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
6.10	Trường Mầm non Phan Thiết	1	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
6.11	Trường Mầm non Phú Lâm	3	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
6.12	Trường Mầm non Sao Mai	3	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
6.13	Trường Mầm non Thái Long	3	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
6.14	Trường Mầm non Tràng Đà	3	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
6.15	Trường Mầm non Ý La	3	Giáo viên mầm non hạng III	Cao đẳng trở lên, ngành Giáo dục mầm non
<b>II</b>	<b>Cấp học Tiểu học</b>	<b>287</b>		
<b>1</b>	<b>Huyện Na Hang</b>	<b>9</b>		
1.1	Trường Tiểu học thị trấn Na Hang	2	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
1.2	Trường Tiểu học Đà Vị	1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
1.3	Trường Tiểu học Yên Hoa	2	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
		1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Tiếng Anh	Đại học trở lên, ngành Sư phạm Tiếng Anh hoặc ngành Ngôn ngữ Anh, Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm
1.4	Trường Tiểu học Thượng Nông	1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
1.5	Trường Tiểu học và THCS Khâu Tinh	1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
1.6	Trường Tiểu học và THCS Hồng Thái	1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Thể dục	Đại học trở lên, ngành Sư phạm Giáo dục thể chất hoặc ngành Thể dục thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng chỉ tiêu	Vị trí việc làm, chức danh	Yêu cầu về trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo
<b>2</b>	<b>Huyện Lâm Bình</b>	<b>6</b>		
2.1	Trường Tiểu học Phúc Yên	1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
2.2	Trường Tiểu học Xuân Lập	1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
		1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Thể dục	Đại học trở lên, ngành sư phạm Giáo dục thể chất hoặc ngành Thể dục thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm
2.3	Trường Tiểu học Bình An	2	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
2.4	Trường Tiểu học Thổ Bình	1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
<b>3</b>	<b>Huyện Chiêm Hóa</b>	<b>64</b>		
3.1	Trường Tiểu học Phúc Sơn	1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Thể dục	Đại học trở lên, ngành sư phạm Giáo dục thể chất hoặc ngành Thể dục thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm
3.2	Trường Tiểu học Tân Mỹ	1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Tiếng Anh	Đại học trở lên, ngành sư phạm Tiếng Anh hoặc ngành Ngôn ngữ Anh, Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm
3.3	Trường Tiểu học và THCS Bình Phú	8	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
3.4	Trường Tiểu học Phú Bình	5	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
3.5	Trường Tiểu học Yên Lập	2	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
3.6	Trường Tiểu học Ngọc Hội	5	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
3.7	Trường Tiểu học Linh Phú	1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
3.8	Trường Tiểu học Tri Phú	1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
3.9	Trường Tiểu học Bình Nhân	3	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
		1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Thể dục	Đại học trở lên, ngành sư phạm Giáo dục thể chất hoặc ngành Thể dục thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm
3.10	Trường Tiểu học Vinh Quang	5	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
3.11	Trường Tiểu học và THCS Nhân Lý	1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Văn hóa	Đại học trở lên, ngành Giáo dục tiểu học
		1	Giáo viên tiểu học hạng III dạy Thể dục	Đại học trở lên, ngành sư phạm Giáo dục thể chất hoặc ngành Thể dục thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm